

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 26 – 01 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Diệu

2. Bà Phạm Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Quang Đ, sinh ngày 04/02/1983 tại phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Phú T, (đã chết) và bà: Vũ Thị X, sinh năm 1960; có vợ là: Vũ Thị H, sinh năm 1987, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 06/2009/HSST ngày 30/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên phạt 03 tháng 26 ngày tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2009; ngày 14/03/2016 Công an Phường Mường Thanh và ngày 20/03/2017 Công an Phường Tân Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

- Bị hại: Ông Phạm Mạnh H, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1. Ông Nguyễn Đức B, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, Đinh Quang Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh – đen – bạc, biển kiểm soát 17B5 – 594.xy từ nhà sang xã Q, huyện Q mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi qua Ủy ban nhân dân xã Q khoảng 500m, Đ nhìn thấy bên trái đường theo hướng đi của Đ có một nhà đang xây của Ông Phạm Mạnh H, cổng được chắn bởi tấm bạt xanh. Quan sát xung quanh không có người qua lại, nhà không có người trông coi, Đ dừng xe đi vào kéo tấm bạt chắn cổng qua một bên rồi đi vào trong, trèo qua cửa sổ vào trong nhà. Đ thấy ở nền nhà phòng khách có 01 máy hàn điện hình hộp, màu xanh nhãn hiệu DROVAN, 01 máy cắt bê tông màu xanh – đen, nhãn hiệu DONG CHENG, 01 máy khoan điện cầm tay nhãn hiệu KEN, màu đỏ - đen, thông số 80V 2.0 Ah Lion. Đ dùng tay phải cầm máy hàn điện đặt lên khung cửa sổ mà Đ vừa trèo qua rồi quay lại lần lượt cầm máy cắt bê tông và máy khoan điện ra đặt lên khung cửa sổ rồi trèo ra ngoài. Tay trái Đ xách máy hàn điện, tay phải cầm máy cắt bê tông và máy khoan điện để lên bụng xe mang đến cửa hàng sửa chữa đồ điện của ông Nguyễn Đức B ở thôn Q, xã Q, huyện Q bán cho ông B lấy 1.200.000 đồng; sau đó Đ điều khiển xe quay lại nhà ông H tiếp tục trèo qua cửa sổ vào trong phòng khách lấy 02 cuộn dây đèn Led có tổng chiều dài 65 mét và 02 hộp thiết bị điện mang bán cho anh Nguyễn Quang L trú tại thôn L, xã Q, huyện Q bán cho anh L 02 cuộn đèn Led lấy 300.000 đồng rồi đến bán tiếp cho ông B 02 hộp thiết bị điện lấy 150.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán tài sản trên đã chi tiêu cá nhân hết.

Kết luận Định giá tài sản số 60 ngày 05/10/2021 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ kết luận: 01 máy khoan điện cầm tay nhãn hiệu KEN có trị giá 1.100.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu DONG CHENG có trị giá 1.000.000 đồng; 01 máy hàn điện hình hộp, nhãn hiệu DROVAN có trị giá 2.000.000 đồng; 01 hộp công tắc điện nhãn hiệu NIVAL, bên trong 10 mặt ổ hai công tắc điện có trị giá 220.000 đồng; 01 hộp công tắc điện nhãn hiệu NIVAL, bên trong có 20 ổ cắm điện có trị giá 400.000 đồng; 02 cuộn dây đèn Led chiếu sáng màu trắng có tổng chiều dài 65 mét có trị giá 130.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là: 4.850.000 đồng (*Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo nhất trí kết luận của Hội đồng định giá tài sản về trị giá các tài sản bị cáo đã lấy của nhà ông H.

Lời khai của bị hại là ông Phạm Mạnh H có trong hồ sơ vụ án có nội dung: Chiều ngày 29/9/2021, ông phát hiện bị mất 01 máy hàn điện; 01 máy cắt bê tông; 01 máy khoan điện cầm tay; 01 hộp công tắc điện bên trong có 10 mặt ổ hai công tắc điện; 01 hộp ổ cắm điện bên trong có 20 ổ cắm điện; 02 cuộn dây đèn Led chiếu sáng màu trắng dài 65 mét để tại nhà ông đang xây dựng ở thôn N, xã Q, huyện Q nên đã trình báo với cơ quan Công an . Ông đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ trả lại toàn bộ số tài sản trên, ông không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án: Ông Nguyễn Đức B xác nhận trưa ngày 29/9/2021 có mua của bị cáo Đ 01 máy hàn điện, 01 máy cắt bê tông 01 máy khoan điện cầm tay giá 1.200.000 đồng và 02 hộp thiết bị điện trị giá 150.000 đồng; anh Nguyễn Quang L xác nhận trưa ngày 29/9/2021 có mua của bị cáo Đ hai cuộn dây đèn Led với giá 300.000 đồng. Ông B và anh L không biết đây là tài sản bị cáo trộm cắp mà có.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSQP ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Đinh Quang Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h; s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như nội dung cáo trạng phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường; bản kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 29/9/2021 tại ngôi nhà đang xây của Ông Phạm Mạnh H ở thôn N, xã Q, huyện Q, lợi dụng không có người trông coi, Đinh Quang Đ đã trèo qua cửa sổ vào nhà lấy đi 01 máy khoan điện cầm tay, nhãn hiệu Ken, màu đen-đỏ, thông số 88V 2.0 Ah Lion; 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu DONG CHENG, màu xanh-đen, DSM 150A; 01 máy hàn điện hình hộp nhãn hiệu DROVAN, màu xanh đen; 01 hộp công tắc điện nhãn hiệu NIVAL, bên trong có 10 mặt ổ hai công tắc điện; 01 hộp ổ cắm điện nhãn hiệu NIVAL, bên trong có 20 ổ cắm điện; 02 cuộn dây đèn Led chiếu sáng màu trắng có tổng chiều dài 65 mét của Ông Phạm Mạnh H mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tổng trị giá các tài sản bị cáo lấy của ông H là 4.850.000đ (*Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy Đ tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố và kết luận bị cáo Đinh Quang Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Lợi dụng sự sơ hở của ông Phạm Mạnh H trong việc trông coi tài sản, bị cáo đã trèo cửa sổ vào nhà trộm cắp của ông H 01 máy hàn điện, 01 máy cắt bê tông 01 máy khoan điện cầm tay và 01 máy hàn điện trị giá 4.100.000 đồng mang đi bán, sau

đó tiếp tục quay lại lấy 02 cuộn dây đèn Led và 02 hộp thiết bị điện trị giá 750.000 đồng mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Mặc dù tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại, nhưng hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo và ý thức coi thường pháp luật, do đó bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội gây thiệt hại không lớn*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, một lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản và hai lần bị xử phạt hành chính cùng về hành vi trộm cắp tài sản. Đây là những tình tiết cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Qua phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, như mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Toàn bộ tài sản bị cáo trộm cắp của ông Phạm Mạnh H đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ thu hồi trả lại cho ông H; ông H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác. Đối với khoản tiền bị cáo bán tài sản cho ông B 1.350.000 đồng, anh L 300.000 đồng, ông B và anh L cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả, do đó về trách nhiệm dân sự trong vụ án này không đặt ra giải quyết.

[7] Trong vụ án này, ông Nguyễn Đức B và anh Nguyễn Quang L là người đã mua tài sản do bị cáo trộm cắp, nhưng ông B và anh L không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông B và anh L là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wave Alpha, màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 17B5-594.xy bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp được xác định là tài sản hợp pháp của Vũ Thị X, sinh 1960, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện Q (mẹ đẻ bị cáo). Bà X không biết việc bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản, do đó cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã trả lại xe cho Bà X là đúng quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Quang Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h; s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Đinh Quang Đ 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 10 năm 2021.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh Quang Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện Q;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Liên

[8] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wave Alpha, màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 17B5-594.xy bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp được xác Đ là tài sản hợp pháp của Vũ Thị X, sinh 1960, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện Q (mẹ đẻ bị cáo). Bà X không biết việc bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản, do đó cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã trả lại xe cho Bà X là đúng quy Đ của pháp luật.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Quang Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h; s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Đinh Quang Đ 01 (*Một*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 10 năm 2021.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh Quang Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
XỬ

Nguyễn Thị Hương Liên